TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KẾ SÁCH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/DS-ST
Ngày: 07-4-2023
V/v tranh chấp "Hợp đồng góp hụi"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Kiêm Hươl.

2. Ông Trần Minh Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Luyến – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên toà: Ông Dương Thanh Hậu – Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 385/2022TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp: "Hợp đồng góp hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXX-ST ngày 27 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Bé N, sinh năm 1968.

Địa chỉ: ấp H, xã X, huyện K, tỉnh S.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị C (tên thường gọi là T).

Địa chỉ: ấp A, thị trấn A1, huyện K, tỉnh S.

(Bà Bé N có mặt; Chị Cvắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/11/2022, các lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn là bà Đặng Thị Bé N trình bày:

Bà Đặng Thị Bé N là chủ hụi, chị Nguyễn Thị C là hụi viên có tham gia dây hụi sau:

Dây hụi tháng, mở ngày 20/02/2021, có 22 phần, mỗi phần 10.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị C tham gia 01 phần, đã trúng thăm hốt hụi vào kỳ thứ 10 nhằm ngày 28/11/2021 âm lịch với số tiền là 179.800.000 đồng. Sau khi hốt hụi xong thì chị Nguyễn Thị C còn nợ lại 07 kỳ hụi chết chưa đóng với số tiền là 70.000.000 đồng. Dây hụi này đã mãn vào ngày 25/11/2022 âm lịch. Thời điểm chị Nguyễn Thị C ngưng góp hụi chết là từ ngày 25/5/2022 cho đến khi mãn hụi.

Nay bà Đặng Thị Bé N yêu cầu chị Nguyễn Thị C phải trả số tiền hụi chết còn nợ là 70.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn là chị Nguyễn Thị C vắng mặt;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng phát biểu:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng quy định Bộ luật tố tụng Dân sự. Tư cách của người tham gia tố tụng tuân thủ theo đúng quy định của Điều 68, 70, 71, 72, 234 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ hụi 70.000.000 đồng là có căn cứ, bởi lẽ, một số người tham gia chơi hụi chung với bị đơn đều xác nhận bị đơn có tham gia chơi hụi do nguyên đơn làm đầu thảo hụi, có hốt hụi.

Xét thấy, giao dịch góp hụi giữa các bên không vi phạm điều cấm của pháp luật, khi giao kết hai bên có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp.

Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn phải trả tiền hụi với số tiền là 70.000.000 đồng.

Án phí DSST: Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên Tòa, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai những vắng mặt không rõ lý do và cũng không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đồng thời bị đơn không có yêu cầu phản tố. Xét thấy, Tòa án nhân dân huyện Kế Sách đã tiến hành các thủ tục cấp, tống đạt, thông báo văn bản tố tụng cho các bị đơn đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Cho nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành

xét xử vắng mặt bị đơn là có căn cứ và đúng với quy định tại khoản 2, Điều 227 và khoản 3, Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Xét thấy, giữa nguyên đơn và bị đơn đã có giao dịch về tài sản dưới hình thức góp hụi với mục đích tương trợ, có hưởng huê hồng và tiền lãi được thực hiện theo quy định của pháp luật là có thật. Bởi lẽ, bị đơn có tham gia hụi và hốt hụi do nguyên đơn làm đầu thảo là đúng sự thật, vì một số người tham gia chơi hụi chung với bị đơn đều xác nhận bị đơn có tham gia chơi hụi do nguyên đơn làm đầu thảo hụi và có hốt hụi. Cho nên, yêu cầu của nguyên đơn đòi bị đơn phải thanh toán số tiền góp hụi còn nợ của 02 dây hụi, cộng chung là 70.000.000 đồng, là chính đáng và có căn cứ pháp luật để Hội đồng xét xử xem xét.

[3] Tại phiên Tòa, nguyên đơn không yêu cầu tính thêm tiền lãi phát sinh do chậm thực hiện trả tiền hụi. Xét thấy, việc nguyên đơn không yêu cầu tính lãi phát sinh là có lợi cho bị đơn, đây là quyền tự định đoạt của đương sự, phù hợp với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Cho nên, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí DSST:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bị đơn phải chịu tiền án phí DSST theo quy định của pháp luật.

[5] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 142, Điều 147, khoản 2, Điều 227, khoản 3, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 357, Điều 468 và Điều 471 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1, Điều 27 Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính Phủ: Về họ, hụi, biêu, phường;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Đặng Thị Bé N. Buộc chị Nguyễn Thị C (tên thường gọi là T) phải chịu trách nhiệm thanh toán cho bà Đặng Thị Bé N số tiền hụi còn nợ là 77.000.000 đồng **(bảy mươi bảy triệu đồng)**.

2. Về án phí, chi phí tố tụng:

Bà Đặng Thị Bé N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **1.750.000 đồng (một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng)** theo biên lai thu số 0004927 ngày 02/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách.

Chị Nguyễn Thị C (tên thường gọi là T) phải chịu **3.850.000 đồng (ba triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng)** tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Án xử công khai, bà Đặng Thị Bé N có mặt tại phiên Tòa và có mặt khi tuyên án.

Chị Nguyễn Thị C (tên thường gọi là T)không có mặt tại phiên Tòa và cũng không có mặt khi tuyên án mà không có lý do chính đáng.

Thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khởi kiện không có mặt tại phiên Tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Đối với trường hợp đương sự, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khởi kiện đã tham gia phiên Tòa nhưng vắng mặt khi Tòa án tuyên án mà không có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày tuyên án.

4. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày bản án có hiệu lực để thi hành và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Phạm Hải Duy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hải Duy